

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 97/2024/TLST-HNGĐ ngày 09/5/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

1. Chị **Lại Thu P**, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Số nhà F, đường C, tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Anh **Trần Xuân H**, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Tổ A, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Chị Lại Thu P và anh Trần Xuân H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình ngày 15/4/2009. Tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, luôn bất đồng quan điểm sống. Anh, chị đã nhiều lần tìm giải pháp khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Nay, chị P và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, yêu cầu của chị P và anh H là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Lại Thu P và anh Trần Xuân H có 02 con chung là Trần Mai K, sinh ngày 27/03/2011 và Trần Minh K1, sinh ngày 13/10/2017. Ly hôn, chị P và anh H thỏa thuận: Chị P trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Trần Mai K và Trần Minh K1. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con Trần Mai K, anh H cấp dưỡng nuôi con Trần Minh K1 số tiền 4.400.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 6/2024 đến khi con Trần Minh K1 đủ 18 tuổi. Xét thấy, sự thỏa thuận của chị P và anh H về con chung không trái pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản: Chị Lại Thu P và anh Trần Xuân H không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Lại Thu P và anh Trần Xuân H thỏa thuận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lại Thu P và anh Trần Xuân H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 50/2009, do Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình cấp ngày 15/4/2009 không còn giá trị.

1.2. Về con chung: Chị Lại Thu P và anh Trần Xuân H có 02 con chung là Trần Mai K, sinh ngày 27/03/2011 và Trần Minh K1, sinh ngày 13/10/2017. Ly hôn, chị P và anh H thỏa thuận: Chị P trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Trần Mai K và Trần Minh K1. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con Trần Mai K, anh H cấp dưỡng nuôi con Trần Minh K1 số tiền 4.400.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 6/2024 đến khi con Trần Minh K1 đủ 18 tuổi.

Anh Trần Xuân H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Chị Lại Thu P và anh Trần Xuân H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

1.3. Về tài sản: Chị Lại Thu P và anh Trần Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Lại Thu P và anh Trần Xuân H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Chuyển số tiền 150.000 đồng chị P đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001257 ngày 09/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí. Chuyển số tiền 150.000 đồng anh H đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001258 ngày 09/5/2024

của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- UBND phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 50/2009, ngày 15/4/2009);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thái Hà**